TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 39/2023/QĐST-KDTM	*Quận 12, ngày 26 tháng 6 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 16 tháng 6 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại số 09/2023/TLST-KT ngày 10/02/2023 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng".

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Luật Thi hành án Dân sự.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự*:*

- *Nguyên đơn*: **Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V (VPBank)**

Trụ sở chính: 89 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, Tp.Hà Nội

Người đại diện theo pháp luật: **Ông Ngô Chí D**, Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị

Người đại diện theo ủy quyền: **Ông Đỗ Thành Tr-** Chức vụ: Phó Giám đốc Trung Tâm Xử lý nợ Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V. (Là người được ủy quyền theo văn bản ủy quyền số 25/2020/UQ-HĐQT ngày 07/07/2020 của Chủ tịch Hội đồng Quản trị VPBank)

Người nhận ủy quyền: Ông **Tôn Thất T** và ông **Trần Duy Đ** - chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ (Theo Văn bản ủy quyền số 4082/2023/UQ-KHDNMN ngày 01/6/2023)

Địa chỉ liên hệ: Tầng 1, Tòa nhà ACM, 96 Cao Thắng, Phường 4, Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh.

- *Bị đơn:* **Công ty TNHH T.H.C;** ĐKKD số: 0316017070 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 13/11/2019

Địa chỉ trụ sở chính: 88/4, Tổ 25,Khu phố 3, Đường HT13, Phường Hiệp Thành, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện theo pháp luật: Ông **Nguyễn Thanh T,** 1990; Chức vụ: Giám Đốc.

Địa chỉ hiện tại: 88/4, Tổ 25 Khu phố 3, Đường HT13, Phường Hiệp Thành, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

-Người có nghĩa vụ và quyền lợi liên quan:

1. **Nguyễn Thanh T,** 1990 (Người bảo lãnh)

Trú tại: Ấp 2, xã Bình Hàng Trung, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Địa chỉ hiện tại: 88/4, Tổ 25, Khu phố 3, Đường HT13, Phường Hiệp Thành, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Ông: Nguyễn Thanh T, 1992 (Người bảo lãnh)

Trú tại: Ấp 2, xã Bình Hàng Trung, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Hiện đang cư trú tại: 88/4, Tổ 25, Khu phố 3, Đường HT13, Phường Hiệp Thành, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

II. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Công ty TNHH T.H.C trả nợ cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V (VPBank) số tiền **1.088.020.686** đồng. Thời gian thanh toán chia làm 2 đợt, bao gồm:

Đợt 1 trả 500.000.000 đồng vào ngày 17/7/2023

Đợt 2 trả toàn bộ dư nợ vào ngày 17/8/2023

Tiền án phí Bị đơn và Người bảo lãnh cho bị đơn liên đới phải chịu

2.1 Hình thức thanh toán số tiền trả nợ:

Nhận trực tiếp có ký nhận hoặc chuyển khoản

Trong trường hợp Bị đơn không thực hiện đúng nghĩa vụ như đã thỏa thuận trên thì Nguyên đơn được quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án có thẩm quyền buộc Bị đơn và Người bảo lãnh cho bị đơn liên đới phải trả một lần hết số nợ còn lại.

Kể từ ngày nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị đơn và Người bảo lãnh cho bị đơn chưa giao trả hết số tiền nêu trên, thì bị đơn và Người bảo lãnh cho bị đơn còn phải liên đới trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1

Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2.2. Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu thi hành án:

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

2.3. Về án phí dân sự: **22.320.310** đồng, bị đơn Công ty TNHH T.H.C và Người bảo lãnh cho bị đơn liên đới phải chịu. Hoàn trả cho nguyên đơn số tiền 21.461.967 đồng, theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2021/0022488 ngày 07/02/2023 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

Các đương sự thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM;
- VKSND Quận 12;
- Chi cục THA DS Quận 12;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Ma Văn Nhất